**TÀI LIỆU HỌC TẬP CÁC NỘI DUNG**

**HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG 8 KHÓA XII CỦA ĐẢNG**

-----

**QUY ĐỊNH SỐ 08-QĐI/TW NGÀY 25/10/2018 VỀ TRÁCH NHIỆM NÊU GƯƠNG CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN, TRƯỚC HẾT LÀ ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ, ỦY VIÊN BAN BÍ THƯ, ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Ban Bí thư đã ban hành Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”, Bộ Chính trị đã ban hành Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 về “Một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên”. Thực hiện các quy định nói trên, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên đã được nâng lên; bước đầu tạo chuyển biến tích cực trong việc ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, tham nhũng, tiêu cực; góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên.

Tuy nhiên, nhận thức và thực hiện trách nhiệm nêu gương của các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên còn hạn chế, nên kết quả chưa được như mong muốn. Mặt khác, các quy định chưa xác định cụ thể nội dung nêu gương của ủy viên Bộ Chính trị, ủy viên Ban Bí thư, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, trong khi việc nêu gương của các đồng chí có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, tạo động lực lớn, sức lan tỏa mạnh mẽ trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Thời gian gần đây, có những đồng chí thiếu gương mẫu trong học tập, tu dưỡng, rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống và thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, thậm chí vi phạm nghiêm trọng kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, gây dư luận xấu trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Vì vậy cần có một quy định của Ban Chấp hành Trung ương về việc tiếp tục thực hiện các quy định nêu gương, trong đó tập trung xác định trách nhiệm nêu gương của Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương.

Từ các lý do nêu trên và để cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; đồng thời, để đồng bộ với các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về xây dựng Đảng, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã thống nhất cao ban hành Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là ủy viên Bộ Chính trị, ủy viên Ban Bí thư, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương.

I. KẾT QUẢ, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM TRONG VIỆC THỰC HIỆN QUY ĐỊNH SỐ 101-QĐ/TW VÀ QUY ĐỊNH SỐ 55-QĐ/TW VỀ TRÁCH NHIỆM NÊU GƯƠNG CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

**1. Kết quả và nguyên nhân**

*a) Kết quả*

*Một là*, cấp ủy các cấp từ Trung ương đến cơ sở đã tổ chức hội nghị học tập, quán triệt nội dung Quy định số 101-QĐ/TW và Quy định số 55-QĐ/TW đến đội ngũ cán bộ, đảng viên. Nhiều cấp ủy, tổ chức đảng đã chủ động cụ thể hóa các quy định phù hợp với điều kiện đặc thù của địa phương, cơ quan, đơn vị; ban hành hướng dẫn, kế hoạch hoặc công văn chỉ đạo thực hiện gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII; Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Quy định số 47-QĐ/TW ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương về “Những điều đảng viên không được làm”; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

*Hai là*, nhiều cấp ủy, tổ chức đảng đã hướng dẫn cán bộ, đảng viên đăng ký thực hiện trách nhiệm nêu gương; chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc bổ sung nội dung nêu gương vào sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy. Qua đó, các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đã nhận thức rõ hơn về vai trò, trách nhiệm nêu gương; xây dựng bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu, làm căn cứ kiểm điểm tự phê bình và phê bình; đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên hằng năm.

*Ba là*, nhìn chung, việc thực hiện các quy định về nêu gương đã tạo được sự chuyển biến trong nhận thức, hành động và đạt được một số kết quả tích cực, tạo động lực cho cán bộ, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Trách nhiệm nêu gương của cán bộ chủ chốt, nhất là người đứng đầu đã thể hiện rõ hơn; đã xuất hiện một số phong trào, mô hình mới, cách làm hay. Việc thực hiện các quy định đã góp phần ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên.

*Bốn là*, thông qua thực hiện, các quy định về nêu gương, các cấp ủy, tổ chức đảng đã tiến hành sơ kết đánh giá, khẳng định những kết quả đạt được, chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm, rút ra bài học kinh nghiệm và đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục thực hiện trong thời gian tới. Đồng thời, công tác lựa chọn, tuyên dương, khen thưởng các tập thể và cá nhân tiêu biểu về thực hiện trách nhiệm nêu gương đã được nhiều cấp ủy, tổ chức đảng tiến hành thông qua việc bầu chọn từ cơ sở.

*b) Nguyên nhân*

*Một là*, nhiều cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đã nhận thức rõ hơn ý nghĩa, tầm quan trọng về trách nhiệm nêu gương; tích cực lãnh đạo, chỉ đạo, giáo dục, tuyên truyền tới cán bộ, đảng viên. Nhiều bí thư cấp ủy, lãnh đạo chủ chốt đã nêu cao tính tiền phong, gương mẫu để cán bộ cấp dưới noi theo.

*Hai là*, đa số cán bộ, đảng viên có ý thức tự giác trong việc rèn luyện đạo đức, lối sống, tích cực học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gương mẫu trong công tác và cuộc sống.

*Ba là*, công tác kiểm tra, giám sát được nhiều cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu quan tâm chỉ đạo. Việc nhận xét đánh giá hằng năm được gắn với trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

*Bốn là*, vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí và Nhân dân ngày càng được phát huy.

**2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân**

*a) Hạn chế, khuyết điểm*

Mặc dù có những kết quả nêu trên, nhưng việc thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW, Quy định số 55-QĐ/TW còn những hạn chế, khuyết điểm như sau:

*Thứ nhất*, công tác quán triệt, triển khai, thực hiện các quy định nêu gương vẫn còn hạn chế, hiệu quả chưa çao; chưa đạt được mục tiêu, yêu cầu đề ra. Việc thực hiện các quy định nêu gương chưa đi vào chiều sâu, chưa tạo được sức lan tỏa trong cán bộ, đảng viên. Một số cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên nhận thức chưa đẩy đủ, sâu sắc về ý nghĩa và tầm quan trọng của trách nhiệm nêu gương; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt thiếu kiên quyết, chưa đồng bộ, chưa toàn diện giữa Trung ương và địa phương, giữa các cấp, các ngành, các lĩnh vực. Chương trình hành động, kế hoạch thực hiện ở một số nơi còn hình thức, chưa cụ thể, chưa phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương, cơ quan, đơn vị.

*Thứ hai*, một số cán bộ, đảng viên, trong đó có người đứng đầu, thậm chí cả ủy viên Trung ương, Ủy viên Bộ Chính trị chưa thể hiện vai trò tiền phong, gương mẫu. Trong số cán bộ bị kỷ luật, chủ yếu do vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, các quy định của Đảng, Nhà nước và công tác cán bộ; ban hành chủ trương, nghị quyết về đầu tư, góp vốn, chỉ định thầu, cổ phần hóa; thiếu trách nhiệm trong kiểm tra, giám sát; tham nhũng, lợi ích nhóm; vụ lợi, ưu ái, vun vén cho gia đình; không trung thực trong kê khai tài sản, thu nhập, sử dụng bằng cấp không đúng quy định, thiếu trung thực.

Vẫn còn tư tưởng cho rằng việc nêu gương là trách nhiệm của cán bộ, đảng viên có chức vụ. Tình trạng ngại đọc, lười học, lười nghiên cứu lý luận chính trị vẫn còn phổ biến. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa được đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi; phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng và tập trung chủ yếu vào đảng viên có chức vụ. Một số cán bộ lãnh đạo chủ chốt thiếu gương mẫu trong rèn luyện tư tưởng chính trị, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong, với các biểu hiện như: nói không đi đôi với làm, nói nhiều làm ít, trục lợi; lạm dụng tài sản công (công quỹ, xe công, nhà công vụ...); lãng phí trong công tác và sinh hoạt, tiêu dùng xa xỉ, cờ bạc, tiệc tùng xa hoa; thiếu minh bạch trong kê khai thu nhập, tài sản; lạm dụng chức vụ, quyền hạn trong công tác cán bộ; còn biểu hiện quan liêu, cửa quyền, không thực sự sâu sát cơ sở, chưa kịp thời nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Một số địa phương, người đứng đầu chưa nghiêm túc thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; không có chính kiến, quan điểm rõ ràng trước những vấn đề mới, khó, phức tạp, nhạy cảm; chưa tận tâm, tận lực, nhiệt huyết trong công việc. Việc giải quyết những vấn đề bức xúc của Nhân dân chưa quyết liệt; tình trạng khiếu kiện, tập trung đông người, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của dân còn kéo dài. Tình hình mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ diễn ra ở một số cơ quan, đơn vị chưa được giải quyết kịp thời, vẫn còn cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ lãnh đạo chủ chốt ngại khó khăn, gian khổ, không sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi được tổ chức phân công. Một số cán bộ, trong đó có cả cán bộ cao cấp đã vi phạm nghiêm trọng kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước, làm xói mòn niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

*Thứ ba*, vẫn còn tình trạng vi phạm quy chế làm việc của cấp ủy; thực hành dân chủ, tự phê bình và phê bình còn mang nặng tính hình thức, chưa thực sự phát huy hết vai trò trách nhiệm nêu gương. Tinh thần, trách nhiệm của nhiều cán bộ, đảng viên trong tự phê bình và phê bình chưa cao, chưa mạnh dạn, chưa thẳng thắn, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh, không dám nhận khuyết điểm, sai phạm của mình. Trong đấu tranh còn có biểu hiện nể nang, né tránh, ngại va chạm, ngại góp ý với đồng chí, đồng nghiệp, nhất là khi phê bình người đứng đầu, vẫn còn tình trạng lợi dụng phê bình để xu nịnh, lấy lòng, thổi phồng thành tích hoặc nói xấu, cường điệu khuyết điểm, hạ thấp uy tín của nhau.

Việc đánh giá, xếp loại đảng viên ở một số nơi còn chạy theo thành tích, chưa phản ánh đúng thực chất. Nhiều nơi có tỷ lệ đảng viên được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên rất cao (gần 100%), trong khi tập thể còn nhiều hạn chế, khuyết điểm, thậm chí có sai phạm.

*Thứ tư*, công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định nêu gương của một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa thường xuyên, nghiêm túc, chủ yếu lồng ghép với kiểm tra, giám sát các nghị quyết, quy định, chỉ thị khác. Nhiều vi phạm của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt, chủ yếu do cấp trên kiểm tra, giám sát phát hiện hoặc do đơn, thư tố cáo, phản ánh, kiến nghị, góp ý của đảng viên, Nhân dân và báo chí. Việc xử lý vi phạm ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa nghiêm, tính răn đe chưa cao.

*Thứ năm*, công tác sơ kết, đánh giá việc thực hiện quy định nêu gương còn nhiều hạn chế. Hằng năm không có báo cáo riêng về thực hiện trách nhiệm nêu gương. Việc phát hiện, xây dựng gương người tốt, việc tốt và tổng kết mô hình mới, cách làm hay để nhân rộng và biểu dương, khen thưởng chưa được kịp thời.

*b) Nguyên nhân*

*Một là*, công tác phổ biến, quán triệt, tuyên truyền thực hiện các quy định về nêu gương chưa đầy đủ, kịp thời, phù hợp; nhận thức của cán bộ, đảng viên về trách nhiệm nêu gương còn hạn chế.

*Hai là*, một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có người đứng đầu, cán bộ cao cấp, Ủy viên Trung ương, Ủy viên Bộ Chính trị chưa nêu cao ý thức trong việc nêu gương; không thực hiện đúng các nguyên tắc tổ chức của Đảng; thiếu tu dưỡng, rèn luyện; sa vào chủ nghĩa cá nhân.

*Ba là*, một số cấp ủy, người đứng đầu lãnh đạo, chỉ đạo chưa quyết liệt, chưa thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy định nêu gương. Việc cụ thể hóa nội dung quy định còn chậm; còn thụ động, trông chờ vào chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

*Bốn là*, chưa phát huy tốt vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong thực hiện nêu gương.

*Năm là*, các nội dung nêu gương chưa được quy định rõ cho các đối tượng khác nhau, nhất là đối với Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương.

**3. Một số bài học kinh nghiệm**

Sau thời gian thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW và Quy định số 55-QĐ/TW, bước đầu rút ra sáu bài học kinh nghiệm sau:

*Thứ nhất*, nêu gương là một trong những phương thức lãnh đạo quan trọng của Đảng. Tất cả đảng viên phải có trách nhiệm nêu gương, cán bộ giữ chức vụ càng cao thì càng phải gương mẫu, đặc biệt khi các đồng chí ủy viên Bộ Chính trị, ủy viên Ban Bí thư, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương tiên phong, gương mẫu sẽ tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, làm xoay chuyển tình hình theo hướng tích cực trong toàn hệ thống chính trị.

*Thứ ha,* công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tuyên truyền, quán triệt, tổ chức thực hiện quy định nêu gương có vai trò quan trọng và tác động sâu sắc tới nhận thức, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

*Thứ ba*, ý thức trách nhiệm, tinh thần gương mẫu của người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị có ý nghĩa quyết định. Nơi nào người đứng đầu nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động và quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo và tiên phong gương mẫu, nói đi đôi với làm thì nơi đó việc thực hiện nêu gương đi vào thực chất, hiệu quả.

*Thứ tư*, thực hiện quy định nêu gương phải kết hợp giữa “xây và chống”; động viên, biểu dương, nhân rộng những điển hình tiên tiến, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả. Thường xuyên kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong quá trình thực hiện.

*Thứ năm*, việc nêu gương phải thể hiện bằng những hành động cụ thể, thiết thực, gắn với chức trách nhiệm vụ được giao của từng cán bộ, đảng viên nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Coi trọng công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm.

*Thứ sáu*, việc phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng và Nhân dân có ý nghĩa quan trọng trong kiểm tra, giám sát thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

II. NỘI DUNG QUY ĐỊNH TRÁCH NHIỆM NÊU GƯƠNG CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN, TRƯỚC HẾT LÀ ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ, ỦY VIÊN BAN BÍ THƯ, ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Quy định gồm có bốn điều:

**Điều 1**. Cán bộ, đảng viên, trước hết là ủy viên Bộ Chính trị, ủy viên Ban Bí thư, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương phải nghiêm chỉnh chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; gương mẫu thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 55- QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường trách nhiệm nêu gương. Cán bộ, đảng viên giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu nêu gương.

**Điều 2**. Ủy viên Bộ Chính trị, ủy viên Ban Bí thư, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương phải gương mẫu đi đầu thực hiện:

1. Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Nhân dân, với Đảng Cộng sản Việt Nam. Nghiên cứu, nắm vững hệ thống các nguyên tắc cơ bản và kiên quyết bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Có lập trường tư tưởng vững vàng, quan điểm đúng đắn, chính kiến rõ ràng trước những vấn đề mới, khó, phức tạp, nhạy cảm. Chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch.

2. Hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, vì lợi ích của Nhân dân, của quốc gia - dân tộc và mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng. Không làm bất cứ việc gì có hại cho Đảng, cho đất nước và Nhân dân. Lấy ấm no, hạnh phúc và sự hài lòng của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu.

3. Thực hành phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, hiệu quả; thực sự là hạt nhân đoàn kết, quy tụ, tạo động lực và phát huy trí tuệ tập thể. Chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả công tác cải cách hành chính, ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ.

4. Sẵn sàng nhận và nỗ lực hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ khi được phân công. Tâm huyết, tận tụy với công việc. Tích cực giải quyết dứt điểm các vấn đề phức tạp, bức xúc, tồn đọng kéo dài; chủ động, kịp thời xử lý có hiệu quả các tình huống khẩn cấp, đột xuất, bất ngờ trong địa phương, lĩnh vực mình phụ trách.

5. Tích cực thực hiện quy định về phân cấp, phân quyền và kiểm soát chặt chẽ quyền lực. Chủ động thực hiện chủ trương thí điểm của Trung ương; khuyến khích mô hình, cách làm mới, hiệu quả. Năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; tìm tòi, đổi mới, phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương, ngành, lĩnh vực do mình phụ trách.

6. Giữ vững nguyên tắc, dân chủ, công tâm, khách quan, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ kế cận. Chủ động, tích cực phát hiện, thu hút, trọng dụng người có đức, có tài, khát khao công hiến. Bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo,dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì sự nghiệp của Đảng, vì lợi ích quốc gia - dân tộc.

7. Không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng. Mẫu mực về đạo đức, lối sống. Thực sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; trung thực, giản dị, thẳng thắn, chân thành.

8. Nghiêm túc thực hành tự phê bình và phê bình; thấy đúng phải cương quyết bảo vệ, thấy sai phải quyết liệt đấu tranh; không tranh công đổ lỗi. Dũng cảm nhận khuyết điểm và trách nhiệm. Chủ động xin từ chức khi thấy mình không còn đủ điều kiện, năng lực, uy tín để thực hiện nhiệm vụ.

**Điều 3**. Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương phải nghiêm khắc với bản thân và kiên quyết chống:

1. Chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, bản vị. Lợi dụng tập thể để né tránh trách nhiệm hoặc lấy danh nghĩa tập thể thực hiện mục đích cá nhân. Nói không nhất quán, nói không đi đôi với làm, nói nhiều làm ít.

2. Độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa dân, thờ ơ, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của Nhân dân. Định kiến với người góp ý, phê bình. Trực tiếp, mượn danh, hoặc cung cấp tài liệu cho người khác để nói, viết, đăng tin, bài sai sự thật nhằm đề cao tập thể, cá nhân mình hoặc hạ thấp uy tín của tập thể, cá nhân khác trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội.

3. Chủ trì tham mưu, ban hành cơ chế, chính sách trái chủ trương, đường, lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng hoặc gây thiệt hại đối với lợi ích của Nhà nước, tập thể và công dân.

4. Chạy hoặc tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền, chạy phiếu bầu, chạy phiếu tín nhiệm. Can thiệp không đúng thẩm quyền, trách nhiệm, trái quy định vào công tác cán bộ; đề bạt, bổ nhiệm, bố trí cán bộ không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, nhất là đối với người nhà, người thân.

5. Tham nhũng, hối lộ dưới mọi hình thức; tặng quà, nhận quà vì vụ lợi. Can thiệp không đúng thẩm quyền, trách nhiệm, trái quy định vào công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; đối với việc đề xuất, cho chủ trương, thẩm định, phê duyệt, đấu thầu, chỉ định thầu các dự án, đề án kinh tế -xã hội, quốc phòng - an ninh; đấu giá đất đai, tài sản nhà nước.

6. Lãng phí công quỹ, tài sản, phương tiện, nhân lực và thời gian làm việc. Tổ chức đoàn đi công tác trong và ngoài nước không đúng thành phần, thời gian và nội dung yêu cầu công việc. Sống, sinh hoạt, tiêu dùng, giải trí xa hoa, lãng phí.

7. Lợi dụng doanh nghiệp hoặc để doanh nghiệp lợi dụng nhằm vụ lợi. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín để sử dụng, vay, mượn tiền, tài sản, phương tiện của tổ chức, cá nhân trái quy định.

8. Để vợ (chồng), bố, mẹ, con, anh chị em ruột lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín của mình để vụ lợi. Để vợ (chồng), con đẻ, con nuôi sống xa hoa, phô trương, lãng phí hoặc sa vào tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật.

**Điều 4**. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Chính trị, Ban Bí thư lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quy định và định kỳ báo cáo Ban Chấp hành Trung ương. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các quy định nêu gương; gắn việc thực hiện Quy định với kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên và lấy phiếu tín nhiệm theo quy định. Kịp thời xử lý nghiêm đối với những trường hợp vi phạm để làm gương cho cấp dưới.

2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Quy định.

3. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với Ủy ban kiểm tra Trung ương theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.